

Số: TM /QĐ-CĐDLH

Thừa Thiên Huế, ngày 12 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh sách sinh viên trình độ Cao đẳng khóa XV
và các khóa trước đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp ra trường**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG DU LỊCH HUẾ

Căn cứ Quyết định số 1876/QĐ-BLĐTBXH ngày 31/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thành lập trường Cao đẳng nghề Du lịch Huế, nay là Trường Cao đẳng Du lịch Huế theo Quyết định số 328/QĐ-BLĐTBXH ngày 14/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng nghề Du lịch Huế thành Trường Cao đẳng Du lịch Huế;

Căn cứ Quyết định số 3485/QĐ-BVHTTDL ngày 19/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Du lịch Huế;

Căn cứ Quyết định số 862/QĐ-CĐDLH ngày 13/8/2018 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Du lịch Huế về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-CĐDLH ngày 17/10/2022 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Du lịch Huế về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế;

Căn cứ Biên bản số 03/BB-HĐTTN ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc họp xét điều kiện dự thi tốt nghiệp ra trường đối với các lớp trình độ Cao đẳng khóa XV và các khóa trước;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh sách các sinh viên trình độ Cao đẳng khóa XV và khóa XIV đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp (có danh sách kèm theo), cụ thể như sau:

- Đối với môn Chính trị: 02 sinh viên;
- Đối với môn Lý thuyết tổng hợp và Thực hành nghề nghiệp: 92 sinh viên.

Điều 2. Phòng Khảo thí, Đảm bảo chất lượng giáo dục và Công tác học sinh, sinh viên có nhiệm vụ hoàn thành các thủ tục tổ chức thi tốt nghiệp theo đúng quy định.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế; Trưởng phòng Khảo thí, Đảm bảo chất lượng giáo dục và Công tác học sinh, sinh viên; Kế toán trưởng; Trưởng các phòng, khoa, trung tâm và các học sinh, sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Tổng cục GDNN (Bộ LĐTBXH);
- Vụ Đào tạo (Bộ VHTTDL);
- Sở LĐTBXH tỉnh TT.Huế;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTQLKHHTQT.



DANH SÁCH SINH VIÊN
TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG KHOÁ XV VÀ KHÓA XIV
ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định số 711 /QĐ-CĐDLH ngày 12 tháng 12 năm 2024
của Trường Cao đẳng Du lịch Huế)

A. ĐỐI VỚI MÔN THI CHÍNH TRỊ

TT	Mã số	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp
1	2132070052	Trương Văn	Cường	01/12/2003	C14CB1
2	2132070059	Dương Văn	Quân	01/12/2003	C14CB1

Tổng cộng: 02 sinh viên.

B. ĐỐI VỚI MÔN THI LÝ THUYẾT TỔNG HỢP VÀ THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ

TT	Mã số	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp
1	2132070052	Trương Văn	Cường	01/12/2003	C14CB1
2	2132070006	Võ Xuân	Bách	16/06/2001	C14CB2
3	2132010051	Hồ Văn	Nghĩa	14/01/2002	C14KS1
4	2232070217	Phan Ngọc Thanh	An	24/12/2004	C15CB1
5	2232070273	Đặng Thị Minh	Châu	18/03/2004	C15CB1
6	2232070246	Đỗ Văn	Chính	16/01/2004	C15CB1
7	2232070224	Võ Văn	Dũng	23/09/2004	C15CB1
8	2232070309	Lê Thị Mỹ	Hạ	24/04/2004	C15CB1
9	2232070200	Nguyễn Văn	Hoàn	24/06/2004	C15CB1
10	2232070307	Hà Công	Hoàng	31/12/2004	C15CB1
11	2232070196	Nguyễn Văn	Hướng	11/11/2003	C15CB1
12	2232070250	Nguyễn Đức	Huy	17/10/2004	C15CB1
13	2232070239	Đỗ Văn Hoàng	Huỳnh	29/12/2004	C15CB1
14	2232070197	Đào Thị Mỹ	Linh	19/10/2003	C15CB1
15	2232070211	Hồ Quang	Nhật	25/01/2004	C15CB1
16	2232070271	Ngô Đức	Phú	12/02/2002	C15CB1
17	2232070257	Nguyễn Thị Kim	Phụng	13/09/2004	C15CB1
18	2232070233	Nguyễn Công	Quang	19/08/2004	C15CB1
19	2232070205	Phan Thị Lệ	Quyên	30/05/2003	C15CB1
20	2232070247	Huỳnh Văn	Thông	17/05/2003	C15CB1
21	2232070288	Hoàng Trọng	Tri	26/06/2003	C15CB1
22	2232070204	Phan Minh	Tú	11/05/2004	C15CB1
23	2232070203	Hoàng Anh	Tuấn	03/04/2004	C15CB1
24	2232070252	Phan Thị Như	Ý	15/02/2004	C15CB1
25	2232010117	Nguyễn Phước Tuấn	Anh	06/05/2001	C15CB2
26	2232070319	Hoàng Ngọc Khánh	Chương	10/09/2004	C15CB2
27	2232070244	Lương Thị Quỳnh	Diễm	24/10/2004	C15CB2
28	2232070216	Hoàng Huy	Hoàng	19/10/2003	C15CB2



TT	Mã số	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp
29	2232070237	Nguyễn Chí	Hùng	03/09/2004	C15CB2
30	2232070242	Nguyễn Văn	Huy	04/01/2004	C15CB2
31	2232070208	Nguyễn Nhật	Linh	26/08/2003	C15CB2
32	2232070240	Đỗ Thành	Long	19/01/2004	C15CB2
33	2222070035	Bùi Thị Mỹ	Ly	12/10/2004	C15CB2
34	2232070213	Nguyễn Thị Thu	Nguyệt	23/05/2003	C15CB2
35	2232070221	Lê Minh	Phong	05/03/2004	C15CB2
36	2232070206	Trương Thị	Phụng	03/05/2004	C15CB2
37	2232070236	Đặng Lê Anh	Quốc	12/12/2004	C15CB2
38	2232070223	Nguyễn Văn	Rin	20/03/2004	C15CB2
39	2232070267	Thái Quang	Sỹ	28/10/2004	C15CB2
40	2232070226	Trần Quốc	Thịnh	27/06/2004	C15CB2
41	2232070227	Phan Hải	Trung	29/04/2004	C15CB2
42	2231030089	Nguyễn Văn	Nhân	17/01/2003	C15HD
43	2231030085	Trương Thị Bảo	Nhi	14/05/2004	C15HD
44	2231030098	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	31/10/2004	C15HD
45	2231030084	Ngô Dương	Tuấn	19/09/2003	C15HD
46	2231030090	Nguyễn Quỳnh Thiệu	Vi	01/12/2003	C15HD
47	2232010116	Dương Hoàng Ngọc	Ánh	20/02/2002	C15KS1
48	2232010118	Trần Lê Hạ	Đoan	12/01/2002	C15KS1
49	2232010180	Phan Hoàng Thùy	Dương	03/03/2004	C15KS1
50	2232020182	Nguyễn Thị Hương	Giang	16/09/2001	C15KS1
51	2232010124	Trần Công	Hòa	05/09/2004	C15KS1
52	2232010165	Võ Thuý	Linh	31/01/2004	C15KS1
53	2232010183	Hồ Thị Tuyết	Như	27/01/2004	C15KS1
54	2232010210	Nguyễn Thị Thảo	Như	09/12/2004	C15KS1
55	2232010138	Nguyễn Lê	Sang	13/07/2003	C15KS1
56	2232010142	Đặng Thị	Thương	05/01/1999	C15KS1
57	2232010123	Nguyễn Huỳnh Bảo	Trâm	15/10/2004	C15KS1
58	2232010172	Đinh Văn	Trung	01/10/2004	C15KS1
59	2232010157	Phan Phước	Việt	02/12/2004	C15KS1
60	2232010212	Nguyễn Thị Mỹ	Diệu	22/10/2002	C15KS2
61	2232010119	Đậu Thị Mỹ	Duyên	16/11/2003	C15KS2
62	2232010186	Hồ Thị Thu	Hà	14/09/2002	C15KS2
63	2232010170	Hà Khánh	Huyền	26/08/2004	C15KS2
64	2232010148	Phan Thị Mỹ	Huyền	28/02/2003	C15KS2
65	2232010137	Hoàng Thị Quý	Mùi	01/06/2003	C15KS2
66	2232010200	Lê Thị Yến	Nhi	08/11/2004	C15KS2
67	2232020181	Trần Nguyễn Nhật	Phương	12/01/2004	C15KS2
68	2232010219	Đặng Thị Tú	Trinh	06/07/2002	C15KS2
69	2231040101	Bùi Thị Cẩm	Duyên	30/11/2004	C15LH
70	2231040102	Đặng Hồ Hương	Giang	07/07/2003	C15LH

E T
 RƯỜN
 O ĐÃ
 LỊCH I
 ★

TT	Mã số	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp
71	2231030096	Lê Nguyễn Thanh	Hằng	14/06/2003	C15LH
72	2231040115	Phan Thiên	Nguyên	01/06/2003	C15LH
73	2231040103	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	20/03/2001	C15LH
74	2231040109	Văn Thị Mỹ	Ni	23/03/2004	C15LH
75	2231040105	Trần Thị Kiều	Oanh	25/05/2004	C15LH
76	2231040110	Hồ Thị Thu	Quyên	10/04/2004	C15LH
77	2231040104	Lê Thị Thanh	Tâm	10/02/2003	C15LH
78	2231040107	Ngô Thị Thùy	Trang	23/12/2004	C15LH
79	2232020077	Lê An Quốc	Tuấn	17/01/2004	C15LH
80	2232060195	Phạm Xuân	Anh	23/03/2002	C15NH
81	2232060186	Đặng Tiến	Dũng	28/05/2004	C15NH
82	2232060193	Hoàng Thị Thanh	Hằng	26/04/2004	C15NH
83	2232060192	Trần Văn	Lợi	14/12/2004	C15NH
84	2232060185	Đoàn Thị Thuý	Nguyên	04/08/2002	C15NH
85	2232060194	Nguyễn Thị Minh	Nhật	26/06/2004	C15NH
86	2232030070	Nguyễn Quốc	Hùng	15/07/2004	C15TA
87	2232030069	Hồ Ngọc Bảo	Huy	02/09/2001	C15TA
88	2232030072	Trần Nhã	Linh	28/10/2003	C15TA
89	2232180073	Văn Thị Hoài	Linh	21/04/2004	C15TA
90	2232180074	Văn Thị	Lựu	08/05/2004	C15TA
91	2222170010	Nguyễn Văn	Minh	06/02/2003	C15TA
92	2232030061	Nguyễn Hữu	Nghĩa	11/12/2002	C15TA

Tổng cộng: 92 sinh viên.